

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,121.99 -0.02%	230.60 -0.29%	86.46 +0.26%	37,656.52 +0.30%	33,681.24 +1.13%	16,742.07 +0.21%



Nhận định thị trường và chiến lược
“Khởi ngoại quay xe”
 Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm nhẹ -0.26 điểm (-0.02%) xuống 1121.99 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 12.17 nghìn tỷ đồng, giảm 6.3% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +0.42 điểm (+0.04%) lên mức 1115.94 điểm, trong đó ghi nhận 13 mã tăng - bằng với số mã giảm và 4 mã tham chiếu.

VN-Index mở phiên giao dịch với lực mua chủ động chiếm ưu thế, chủ yếu tăng ở nhóm Dịch vụ tài chính và Thép. Tuy nhiên sau khi tiến sát đến vùng đỉnh ngắn hạn cũ thì thị trường bị bán ngược lại, kết phiên đóng cửa trong sắc đỏ. Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch cao nhất trong bình 5 ngày qua gồm NVL, HSG, HCM, BCG. Thống kê cho thấy nhóm tăng điểm tích cực và đồng thời thu hút dòng tiền gồm Dịch vụ tài chính (+0.38%), Thực phẩm và đồ uống (+0.22%). Nhoms Ngân hàng và Tài nguyên cơ bản có mức tăng nhẹ. Nhóm giảm điểm đáng chú ý có Xây dựng và vật liệu (-0.62%), Bất động sản (-0.15%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (-0.02), HNXIndex (-0.29%), UPCOMIndex (+0.25%), VN30 (+0.4%), HNX30 (-0.3%), VNMIID (+0.46%), VNSML (+0.01%), VNDIAMOND (+0.06%), VNFINLEAD (+0.1%), VNCOND (+0.33%), VNCONS (+0.16%).

Các cổ phiếu tác động tăng điểm tới VN-Index gồm MSN (+0.28 điểm), TPB (+0.19 điểm), HNG (+0.8 điểm). Các cổ phiếu kéo giảm điểm chỉ số gồm LGC (-0.28 điểm), SAB (-0.19 điểm), VCB (-0.17 điểm). Khối ngoại quay trở lại mua ròng với +114.1 tỷ đồng, trong đó các cổ phiếu được nước ngoài mua ròng gồm HCM (+55.68 tỷ), TPB (+42.24 tỷ), MSN (+30 tỷ). Các cổ phiếu bị nước ngoài bán ròng nhiều nhất gồm VNM (-35.44 tỷ), HDG (-22.21 tỷ), GMD (-20.5 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
 Tiệm cận gần vùng đỉnh ngắn hạn cũ cũng như vùng kháng cự MA200 ngày, VN-Index giao dịch tích cực trong phiên nhưng đóng cửa với cây nến đỏ. Đây cũng là vùng được thị trường kiểm định chưa thành công 2 lần trước đó. Điểm sáng nổi bật là nhóm ngành Chứng khoán đã có sự bứt phá đi lên trong phiên và khởi ngoại đã có động thái mua vào sau 1 tháng bán ròng liên tục.

Trên biểu đồ khung ngày, VN-Index vận động trong biên độ hẹp, đồng thời chinh phục đường MA200 ngày không thành công, tuy nhiên thanh khoản vẫn thấp hơn so với phiên trước cho thấy lực bán không quá mạnh. Tại biểu đồ khung 1H, điểm giá có xu hướng bám sát đường MA10 và hướng lên, các chỉ báo chưa có dấu hiệu vi phạm. Việc đóng tiền chậm lại tại các kháng cự do tâm lý thị trường cuối năm là điều tất yếu tuy nhiên chỉ số chưa có dấu hiệu đảo chiều. VN-Index cần nhiều thời gian để kiểm định cung tại vùng này.

Hiện tại thị trường cần quan tâm tuần giao dịch cuối năm, nếu như đóng nền tuần trên MA10 tuần, thị trường chung sẽ có xu hướng đi lên chinh phục các mốc kháng cự 1160 - 1180 trong thời gian tới.

Trong kịch bản không tích cực, dòng tiền lớn chưa quay lại với thị trường và VN-Index kết phiên tuần với nền đỏ, phá vỡ hỗ trợ 1075-1080 điểm, xác suất thị trường tiếp tục điều chỉnh về vùng 1020 là rất cao.

Mức hỗ trợ động của VN-Index là 1075 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG
 VN-Index cần thêm thời gian để kiểm định cung vùng 1125 điểm trước khi tiếp tục hướng lên vùng 1130 điểm. Do vậy nhà đầu tư quan sát phản ứng của thị trường với hai kịch bản đề xuất trong phân tích kỹ thuật để kịp thời đưa ra quyết định.

Mức hỗ trợ động của VN-Index là 1075 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP
 Báo cáo ngành hàng (22/12/2023)

TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI
 Ông Trump muốn leo thang chiến tranh thương mại với Trung Quốc nếu tái đắc cử
 Nguồn lực lương thiết yếu toàn cầu gặp áp lực trong năm 2024 do thời tiết khô hạn và hạn chế xuất khẩu
 Mỹ: Ngành dầu khí trải qua làn sóng M&A, nhiều nhà sản xuất dầu đá phiến bị thầu tóm
 Giá dầu tăng gần 3% vì rắc rối ở Biển Đỏ

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY
 Việt Nam thu hút 36,61 tỷ USD vốn FDI năm 2023
 Hoa Sen muốn góp vốn lập công ty bất động sản
 Cần đánh giá đúng khả năng giải ngân của các dự án vay ODA để đề xuất giao kế hoạch vốn phù hợp
 Xuất khẩu gỗ sang Mỹ tăng trưởng dương 3 tháng liên tiếp

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý
 29/12/2023: Công bố chỉ số giá tiêu dùng 12/2023
 29/12/2023: Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 12/2023

Chỉ số thị trường Việt Nam	27/12/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,121.99	-0.02%	2.34%	-0.31%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	19,312.04	31.29%	51.06%	30.96%
HNX	230.60	-0.29%	1.47%	0.45%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,222.74	1.29%	-28.40%	-48.80%
Upcom	86.46	0.26%	1.60%	-0.77%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	911.95	-36.93%	50.62%	75.99%
P/E VNindex (x)	13.53	0.00%	2.81%	2.19%
P/B VNindex (x)	1.67	0.00%	3.09%	2.45%

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	VCI	27/12/2023	42,000	47,700	42,050	39,900	13.57%	0.12%	Mua
2	ANV	27/12/2023	31,200	35,900	31,050	28,300	15.06%	-0.48%	Mua
3	KBC	27/12/2023	31,700	33,900	31,500	30,900	6.94%	-0.63%	Mua
4	GEX	27/12/2023	23,450	26,000	23,350	22,000	10.90%	-0.43%	Mua

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TPB 2.06%	SAB -0.96%	MSN 7.72%	POW -0.45%	BID 10.76%	STB -9.27%
2	MSN 1.21%	POW -0.89%	VHM 6.08%	SAB -0.16%	FPT 4.19%	VPB -7.04%
3	HDB 0.52%	NVL -0.59%	MWG 5.41%		MWG 3.25%	VCB -6.02%
4	MWG 0.35%	PDR -0.54%	BID 4.37%		GVR 2.79%	POW -5.91%
5	VIB 0.26%	STB -0.36%	PDR 4.34%		HPG 2.02%	GAS -4.63%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HNG 7.00%	LGC -6.91%	BMP 20.05%	LGC -13.22%	HAG 53.89%	SVC -19.09%
2	HBC 4.23%	PC1 -1.91%	HVN 17.76%	VCF -7.13%	ITA 20.50%	BWE -8.52%
3	VSH 2.80%	PSH -1.90%	HAG 11.69%	SDB -2.37%	BMP 19.68%	LGC -8.08%
4	BSI 2.04%	VGC -1.83%	CTD 9.25%	DBD -1.83%	HNG 15.68%	SHB -7.33%
5	MSH 2.04%	VCF -1.63%	DBC 7.71%	VSC -1.03%	SZC 15.54%	DBD -6.96%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	COM 6.98%	LEC -6.76%	FDC 39.05%	CLW -6.48%	FDC 65.28%	LDG -22.11%
2	VPS 6.57%	NVT -4.88%	VNG 19.23%	S4A -6.39%	DVP 22.96%	NHH -17.56%
3	ADG 5.34%	DHM -4.08%	COM 18.87%	ASP -4.77%	BTP 22.52%	ADG -13.03%
4	TNH 4.89%	HDG -3.83%	DVP 17.30%	HAR -4.59%	CCI 20.81%	TCO -11.27%
5	TMS 4.29%	POM -3.08%	DRC 13.21%	NVT -3.64%	NTL 20.67%	CVT -9.59%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	27/12/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	16,742.07	0.21%	-0.06%	7.22%
Dow Jones	37,656.52	0.30%	0.94%	8.12%
FTSE 100	7,724.95	0.36%	1.96%	3.82%
Nikkei 225	33,681.24	1.13%	1.39%	0.48%
S&P 500	4,781.58	0.14%	0.87%	6.36%
Tỷ giá				
USD/VND	24,345.00	0.08%	-0.02%	0.23%
USD/JPY	141.60	-0.55%	-1.54%	-6.04%
GBP/USD	1.28	0.79%	0.79%	3.23%
EUR/USD	1.11	0.91%	0.91%	1.83%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	79.54	-1.62%	1.83%	-1.86%
Khí tự nhiên	2.46	1.65%	3.80%	-22.88%
Than	145.50	0.00%	0.17%	18.78%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Quặng sắt	142.50	1.06%	5.17%	7.14%
Đồng	3.94	1.03%	2.34%	5.91%
Vàng	2,078.50	0.58%	2.54%	6.10%
Bạc	24.29	0.37%	2.14%	3.67%
Thép	3,956.00	0.00%	2.17%	0.69%
Gỗ	542.16	-0.98%	-0.34%	2.49%
Thép cuộn cán nóng	1,091.00	-4.05%	-3.19%	4.40%
Nông nghiệp				
Cao su	149.40	1.01%	3.03%	0.00%
Lúa mì	622.25	-2.20%	0.85%	5.82%
Lợn hơi	69.95	0.94%	-2.28%	-7.88%
Đường	20.60	0.34%	-3.33%	-24.21%
Cà phê	197.75	1.75%	-5.63%	10.69%



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
HCM	1,200,000	5,279
TPB	1,000,000	4,400,000
MSN	30,227	448,186
VHM	28,647	681,437
VCB	22,987	276,915

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
EIB	1,000,000	1,000,000
TPB	46,461	2,696,600
VIX	29,555	1,830,000
DBC	24,465	900,000
HPG	23,291	835,700

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
NLG	-1,000,000	-1,000,000
BID	-1,000,000	-1,000,000
GMD	-1,000,000	-1,000,000
HDG	-1,000,000	-1,000,000
VNM	-1,000,000	-1,000,000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
CHP	-2,381	-102,000
PVS	-3,096	-79,400
CDC	-5,606	-300,000
HAH	-9,700	-973,000
MCM	-10,000	-1,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình
 Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151
 Email: research@abs.vn
 Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO
 Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.
 Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

BEST STOCK TRADING APP
ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU
TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023
 Trao đổi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)